

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 11/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Lương Toàn Tính
2. ông Thạch Văn Phong

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: bà Đàm Thị Hòa -
Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công
khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/HSST ngày 20/3/2019 theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/HSST-QĐTA ngày 29/3/2019 đối với bị
cáo:

Nông Văn Ch, sinh ngày 10/10/1966.

Nơi cư trú: xóm B thị trấn H huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nông Văn N (đã chết);
Con bà: Chu Thị L(đã chết); Vợ: Nông Thị H, sinh năm: 1968; Con: Có 02 con,
con thứ nhất sinh năm 1990, con thứ hai sinh năm 2000; Anh, chị, em ruột: Bị
cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 anh, chị, em.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 30/01/2019 Nông Văn Ch đi xe
khách xuống thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa để mua 700.000đ (bảy trăm nghìn
đồng) ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 01 gói giấy

bạc và 01 gói nilon màu xanh bên trong đều chứa ma túy. Đến tối ngày 30/01/2019 và sáng ngày 31/01/2019 Ch tách lấy ma túy trong gói giấy bạc ra sử dụng 02 lần bằng hình thức chích vào tĩnh mạch. Số còn lại Chiên cất vào túi quần treo ở trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 19 giờ ngày 31/01/2019 Ch vào buồng ngủ đem ma túy ra chia thành nhiều tép nhỏ để tiện sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Phục Hòa phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 05 gói giấy bạc màu trắng; 01 gói nilon màu xanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 435.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động; 01 chiếc kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa.

Ngày 31/01/2019 trước sự chứng kiến của Nông Văn Ch, Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã phối hợp mở niêm phong tang vật để cân trọng lượng và niêm phong mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghỉ là ma túy) thu giữ của Nông Văn Ch. Kết quả cân số chất bột màu trắng ngà (nghỉ là ma túy) có trọng lượng (khối lượng) thu giữ của Nông Văn Ch là **0,36g (không thấy ba sáu gam)**.

Ngày 01/02/2019 Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 53/GĐMT ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận về số chất bột màu trắng ngà (nghỉ là heroine) đã thu giữ được của Nông Văn Ch là **"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine"**.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền 435.000đ (bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng) đã tạm giữ của Nông Văn Ch có nguồn gốc từ việc bị cáo bán mía mà có. Chiếc điện thoại di động không được bị cáo dùng vào việc liên lạc để mua ma túy. Chiếc kéo được bị cáo sử dụng cắt giấy bạc để gói ma túy.

Ngoài ra, do không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Nông Văn Ch, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với đối tượng này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng số 11/CTr-VKS ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nông Văn Ch từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 30/01/2019 Nông Văn Ch về thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa để mua 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) ma túy với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) được 01 gói giấy bạc và 01 gói nilon màu xanh bên trong các gói đều chứa ma túy về sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch. Đến khoảng 19 giờ ngày 31/01/2019 Ch vào buồng ngủ chia ma túy thành nhiều tép nhỏ để tiện sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Phục Hòa phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 05 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 435.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động; 01 chiếc kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa. Kết quả cân trọng lượng (khối lượng) là 0,36 gam (không phải ba sáu gam). Kết quả giám định là ma túy, loại: Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 11/CTr-VKS ngày 20/3/2019 của VKSND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Văn Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (theo Bản án số 12/2014/HSST ngày 23/7/2014 của TAND huyện Phục Hòa) nhưng bị cáo không coi đó là bài học để phấn đấu trở thành công dân tốt, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội do mình gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, tuy nhiên mức hình phạt đối với bị cáo là có phần hơi nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì thư ghi số “53/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Nông Văn Ch, tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/01/2019” có khối lượng: 0,2379 gam (không phải hai ba bảy chín gam). Đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím cơ màu đen, viền đỏ nhãn hiệu FPT đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980011005451324, số IMEI 2: 980011005522025. Đây là phương tiện không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 435.000đ (bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Đây là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ được trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: bị cáo Nông Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: bị cáo Nông Văn Ch 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi số “53/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Nông Văn Ch, tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/01/2019” có khối lượng: 0,2379 gam (không phải hai ba bảy chín gam) và 01 (một) cây kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động bàn phím cơ màu đen, viền đỏ nhãn hiệu FPT đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980011005451324, số IMEI 2: 980011005522025 và 435.000đ (bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nông Văn Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp